

CHỦ ĐỀ 2. ÔN TẬP TRUYỆN**MÔN: NGỮ VĂN – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO - LỚP 7****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****A. Lý thuyết****1. Lý thuyết về truyện ngắn, truyện ngụ ngôn, truyện khoa học viễn tưởng**

	Khái niệm	Đặc điểm	Nhân vật
Truyện ngắn	Là tác phẩm văn xuôi cỡ nhỏ, ít nhân vật, ít sự kiện phức tạp; cốt truyện thường không chia thành nhiều tuyến; chi tiết cô đúc; lời văn mang nhiều ẩn ý;...	- Thường phản ánh một khoảnh khắc, tình huống đặc biệt, ấn tượng trong đời nhân vật. - Kết cấu đơn tuyến, không nhiều tuyến nhân vật. - Dùng chi tiết cô đúc, hàm súc, lời viết giàu ẩn ý. - Đề tài phong phú: từ kỳ lạ đến đời thường, triết lý, châm biếm đến thơ mộng.	Thường được thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ,...
Truyện ngụ ngôn	Là những truyện kể ngắn gọn, hàm súc, bằng văn xuôi hoặc văn vần	Thường đưa ra bài học về cách nhìn sự việc, cách ứng xử của con người trong cuộc sống	- Có thể là loài vật, đồ vật, cây cối hoặc con người. - Hầu như không có tên riêng
Truyện khoa học viễn tưởng	Là loại truyện hư cấu về những điều diễn ra trong một thế giới giả định, dựa trên tri thức khoa học và trí tưởng tượng của tác giả	- Đề tài đa dạng, phong phú gắn với các phát minh khoa học, công nghệ - Cốt truyện: sự việc giả tưởng - Không gian, thời gian mang tính giả định	Xuất hiện các nhân vật như người ngoài hành tinh, quái vật, người có năng lực phi thường, những nhà khoa học, nhà phát minh có khả năng sáng tạo kì lạ

2. Khái quát nội dung chính của các văn bản

Văn bản	Tác giả	Xuất xứ	Nội dung chính	Giá trị nghệ thuật
----------------	----------------	----------------	-----------------------	---------------------------

Ông Một	Vũ Hùng (1931)	Trích từ <i>Phía Tây Trường Sơn</i> , in trong <i>Những truyện hay viết cho thiếu nhi</i> - Vũ Hùng, tập truyện gồm bốn truyện: <i>Sao sao, Các bạn của Đam Đam, Phía Tây Trường Sơn, Ngày hè</i>	Đoạn trích trên giúp người đọc hiểu về mối quan hệ gần bó, khăng khít như tình cảm ruột thịt giữa con người với thế giới tự nhiên	- Ngôn từ trong sáng, bình dị, gần gũi với cuộc sống đời thường - Lối viết hấp dẫn, thú vị
Những cái nhìn hạn hẹp	In trong <i>Tổng hợp văn học dân gian người Việt</i> , tập 10, <i>Truyện ngụ ngôn</i> , Nguyễn Xuân Kinh (Chủ biên), NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003	- Truyện Ếch ngồi đáy giếng : Phê phán cách nhìn thế giới hạn hẹp của ếch, chỉ vì huênh hoang, kiêu ngạo nên phải chịu kết cục bi thảm - Truyện Thầy bói xem voi : Từ câu chuyện chế giễu cách xem và phán về voi của năm ông thầy bói, truyện khuyên người ta: muốn hiểu biết sự vật, sự việc phải xem xét chúng một cách toàn diện	- Ngôn từ bình dị, gần gũi - Lối viết hấp dẫn, thú vị	
Những tình huống hiểm nghèo	- Truyện Hai người bạn đồng hành và con gấu : In trong <i>Truyện ngụ ngôn Ê-dốp</i> , Phạm Khải Hoàn dịch, Nguyên Tâm giới thiệu, Đinh Huỳnh vẽ tranh - Truyện Chó sói và chiên con : In trong <i>Ngụ ngôn chọn lọc La Fonten</i> , truyện <i>Chó sói và chiên con</i> , Tú Mỡ dịch	- <i>Hai người bạn đồng hành và con gấu</i> phê phán những kẻ bỏ rơi bạn bè lúc hoạn nạn, đồng thời đề cao sự mưu trí trong ứng xử. - <i>Chó sói và chiên con</i> lên án thói xấu ỷ mạnh hiếp yếu, qua hình ảnh con sói độc ác và chiên con yếu đuối, từ đó rút ra bài học	- Ngôn ngữ bình dị, gần gũi - Lối kể chuyện hấp dẫn, thú vị...	

			về sự bất công và tàn nhẫn trong xã hội.	
<i>Chân, Tay, Tai, Mắt, Miệng</i>	Từ câu chuyện của Chân, Tay, Tai, Mắt, Miệng, truyện nêu ra bài học: Trong một tập thể, mỗi thành viên không thể sống tách biệt mà phải nương tựa vào nhau, gắn bó với nhau để cùng tồn tại; do đó, phải biết hợp tác với nhau và tôn trọng công sức của nhau.			- Cách kể chuyện ý vị với ngụ ý sâu sắc. - Mượn chuyện các bộ phận cơ thể con người để khuyên nhủ, răn dạy con người.
<i>Bài học từ cây cau</i>	Nguyễn Văn Học (1981)	Trích <i>Trò chuyện với hàng cau</i> , Báo Quân đội nhân dân, 09/04/2020	Qua văn bản Bài học từ cây cau ta thấy được sự trân trọng, yêu mến cây cau của nhân vật “tôi”. Cây cau để lại cho tác giả nhiều kỉ niệm tuổi thơ, cây cau cùng những câu hỏi của ông nội cũng giúp tác giả có những bài học trong cuộc sống.	- Giọng văn tha thiết, nhẹ nhàng, sâu lắng - Tác giả thành công khi thể hiện cái “tôi” trữ tình - Hình ảnh gợi cảm, gợi tình
<i>Trái tim Đan-kô</i>	Mác-xim Go-rơ-ki (1868-1936)	Trích <i>Tuyển tập truyện ngắn Mác-xim Go-rơ-ki</i> , Cao Xuân Hạo, Phạm Mạnh hùng dịch, NXB Văn học, 2012.	Văn bản kể lại câu chuyện về trái tim dũng cảm của Đan-kô. Tác giả đã dựng lên hình tượng chàng Đan-kô xé toang lồng ngực lấy trái tim soi lỗi cho cả đoàn người. Bài học: Trái tim Đan-kô được hiểu là những người luôn hết lòng vì người khác, bất chấp hiểm nguy, sẵn sàng hi sinh bản thân, quyền lợi của mình cho mọi người, xuất phát duy nhất từ lòng yêu thương.	- Ngôi kể thay đổi linh hoạt: từ ngôi kể thứ ba chuyển sang ngôi kể thứ nhất - Nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn, lôi cuốn - Sử dụng ngôn ngữ giàu hình ảnh, gợi cảm - Sử dụng các yếu tố hư cấu tưởng tượng để tăng giá trị biểu đạt cho câu chuyện

<i>Lời trái tim</i>	Paulo Coelho (1947)	<i>Lời của trái tim</i> được trích trong tác phẩm <i>Nhà giả kim</i>	Văn bản nói về hành trình vượt qua sa mạc của cậu bé chăn cừu để đến các kim tự tháp Ai Cập - nơi được cho là chứa kho báu. Qua cuộc nói chuyện với nhà giả kim về tình trạng trái tim mình, San-ti-a-gô biết được vì sao cần lắng nghe tiếng nói của trái tim.	- Ngôn từ giản dị, gần gũi - Nghệ thuật kể chuyện nhẹ nhàng, hấp dẫn - Cách truyền tải thông điệp khéo léo
<i>Dòng "Sông Đen"</i>	Giuyn Véc-nơ (1828-1905)	<i>Dòng "Sông Đen"</i> được trích từ tác phẩm <i>Hai vạn dặm dưới biển</i> của Giuyn Véc-nơ. Câu chuyện bắt đầu vào năm 1866	Văn bản <i>Dòng sông đen</i> đã đem đến cho người đọc những trải nghiệm thú vị về những ngày đầu của hành trình hai vạn dặm dưới biển trên con tàu Nau-ti-lux của giáo sư A-rô-nắc, anh Công-xây và Nét len	- Ngôi kể thứ nhất làm câu chuyện trở nên chân thực, bộ lộ cảm xúc của người kể chuyện - Nghệ thuật kể chuyện thú vị, lôi cuốn - Từ ngữ giàu gợi hình, gợi cảm - Đề tài khám phá đại dương với sự độc đáo của khoa học viễn tưởng giúp truyện trở nên hấp dẫn - Cốt truyện được xây dựng trên các sự việc giả tưởng liên quan đến các thành tựu khoa học
<i>Xưởng Sô-cô-la</i>	Rô-a Đan (1916-1990)	Thuộc chương 15 của truyện <i>Charlie và nhà máy sô-cô-la</i> (1964)	Văn bản kể lại hành trình khám phá xưởng sản xuất sô-cô-la bên trong nhà máy của năm đứa trẻ và chín người lớn.	- Ngôi kể thứ ba giúp người đọc có cái nhìn khách quan - Nghệ thuật kể chuyện thú vị, lôi cuốn - Từ ngữ giàu gợi hình, gợi cảm

				- Cốt truyện được xây dựng trên các sự việc giả tưởng liên quan đến các thành tựu khoa học
<i>Một ngày của Ích-chi-an</i>	A-léc-xăng-đơ Rô-ma-nô-vich Bê-li-ép (1884-1942)	<i>Một ngày của Ích-chi-an</i> được trích trong phần một của truyện <i>Người cá</i> .	Văn bản kể về hành trình sau khi biến thành người cá của Ích-chi-an dưới đáy đại dương đồng thời thể hiện tình yêu mà Ích-chi-an dành cho biển cả bao la.	- Ngôi kể thứ ba giúp câu chuyện có góc nhìn khách quan - Nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn, lôi cuốn - Sử dụng ngôn ngữ giàu hình ảnh, gợi cảm - Sử dụng các yếu tố hư cấu tưởng tượng để tăng giá trị biểu đạt cho câu chuyện

B. Bài tập

Câu 1. Đọc đoạn trích dưới đây:

Con voi đi đâu không ai biết, chỉ thấy hàng năm khi sang thu, nó lại xuống làng. Nó rống gọi rằng từ xa, trước khi lội qua bến sông. Nghe tiếng rống, người làng bảo nhau: *Ông Một về*. Họ nô nức cùng người quản tượng ra đón nó ở tận đầu làng.

Con voi theo người quản tượng về mái nhà cũ, quỳ ở giữa sân. Thấy con vật luyến chủ trở về, người quản tượng như trẻ lại.

(Trích *Ông Một*, Vũ Hùng)

- Trong đoạn trích, người dân làng gọi con voi bằng cái tên gì?
- Hành động “quỳ ở giữa sân” của con voi thể hiện điều gì?
- Vì sao người quản tượng “như trẻ lại” khi thấy con voi trở về?
- Nếu em là một người dân trong làng chứng kiến cảnh voi trở về mỗi năm, em sẽ cảm thấy như thế nào? Vì sao?
- Qua đoạn trích trên, em rút ra được bài học gì về tình cảm giữa con người và muôn loài?

Câu 2. Đọc văn bản dưới đây:

Có một con ếch sống lâu ngày trong một cái giếng nọ. Xung quanh nó chỉ có vài con nhái, cua, ốc bé nhỏ. Hằng ngày, nó cất tiếng kêu ồm ộp làm vang động cả giếng, khiến các con vật kia rất hoảng sợ. Ếch cứ tưởng bầu trời trên đầu chỉ bé bằng chiếc vung và nó thì oai như một vị chúa tể. Một năm nọ, trời mưa to làm nước trong giếng dâng lên, tràn bờ, đưa ếch ta ra ngoài.

Quen thói cũ, ếch ngênh ngang đi lại khắp nơi và cất tiếng kêu ồm ộp. Nó nhâng nháo đưa mắt lên nhìn bầu trời, chả thèm để ý xung quanh nên đã bị một con trâu đi qua dẫm bẹp.

(Truyện ngụ ngôn – *Ếch ngồi đáy giếng*)

- Xác định nhân vật trung tâm của truyện.
- Khi sống trong giếng, ếch tưởng ra điều gì? Khi ra ngoài nó như thế nào?
- Ếch trong câu chuyện là hình ảnh ẩn dụ tượng trưng cho ai? Giếng và bầu trời tượng trưng cho điều gì?
- Câu chuyện trên để lại cho anh chị bài học gì?

Câu 3. Đọc văn bản dưới đây:

Có hai người bạn đang đi trong rừng thì một chú gấu nhảy ra vồ. Tình cờ, người đi trước túm được một cành cây và ẩn mình trong đám lá. Người kia không biết trông cây vào đâu, đành nằm bẹp xuống đất, mặt vùi trong cát. Gấu đến gần dí mõm vào tai người này ngửi, ngửi mãi... Nhưng cuối cùng, gấu hú lên một tiếng, lắc đầu rồi lững thững bỏ đi, vì gấu không ăn những con vật chết. Bấy giờ, người trên cây trèo xuống gặp bạn, cười và nói rằng: “Ông Gấu thì thắm với cậu điều gì đó?”

“Ông ấy bảo tớ rằng”, người kia nói, “không nên tin vào những kẻ bỏ mặc bạn bè trong cơn hoạn nạn”.

(Hai người bạn đồng hành cùng con gấu)

- Trong câu chuyện, ai là người đã trèo lên cây trốn khi gặp gấu?
- Gấu đã làm gì khi đến gần người nằm dưới đất?
- Tại sao người kia lại nằm im bất động và vùi mặt xuống đất khi gặp gấu?
- Câu trả lời của người nằm dưới đất: “Không nên tin vào những kẻ bỏ mặc bạn bè trong cơn hoạn nạn” có ý nghĩa gì?
- Qua câu chuyện, em rút ra được bài học gì trong cách chọn bạn và giữ gìn tình bạn?

Câu 4. Đọc văn bản *Chân, Tay, Tai, Mắt, Miệng* và trả lời các câu hỏi:

- Những nhân vật nào đã quyết định không làm việc để nuôi lão Miệng?
- Vì sao cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay và bác Tai lại quyết định không làm việc nữa?
- Sau khi ngừng làm việc, tình trạng của cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay và bác Tai như thế nào?
- Theo em, bài học nào rút ra được từ câu chuyện trên?
- Nếu em là cô Mắt, em sẽ cư xử như thế nào để vừa bày tỏ ý kiến, vừa giữ được sự hòa thuận với các bộ phận khác?

Câu 5. Đọc văn bản *Bài học từ cây cau* và trả lời các câu hỏi:

- Theo văn bản, ông nội của người kể chuyện yêu thích điều gì trong cách sống và kiến trúc ngôi nhà?
- Vì sao cây cau lại trở thành một phần quan trọng trong đời sống và tình cảm của gia đình người kể chuyện?
- Câu nói “Nhìn lên cây cau cháu thấy bài học làm người ngay thẳng” thể hiện người cháu đã học được bài học gì từ hình ảnh cây cau?
- Em hiểu như thế nào về câu nói của ông nội: “Ông thấy tương lai tươi đẹp của dòng họ ta”? Câu nói này thể hiện điều gì?

e. Từ bài học trong văn bản, em rút ra được bài học gì cho bản thân trong việc gìn giữ và yêu quý những giá trị truyền thống gia đình, quê hương?

Câu 6. Đọc văn bản *Trái tim Đan-kô* và trả lời các câu hỏi:

- Hành trình mà Đan-kô và đoàn người đi qua có gì gian nan?
- Vì sao Đan-kô xé lồng ngực, rút trái tim ra để soi đường cho mọi người?
- Hình ảnh trái tim cháy rực của Đan-kô mang ý nghĩa biểu tượng gì?
- Thái độ của đoàn người trước sự hy sinh của Đan-kô có gì đáng suy ngẫm?
- Từ câu chuyện, em rút ra bài học gì cho bản thân?

Câu 7. Đọc văn bản *Lời trái tim* và trả lời các câu hỏi:

- Vì sao cậu bé chăn cừu phải lắng nghe trái tim mình?
- Trái tim cậu bé đã nói gì trên đường đi?
- Cậu bé phản ứng thế nào với trái tim mình?
- Nhà luyện kim đan khuyên cậu điều gì?
- Ý nghĩa đoạn trích là gì?

Câu 8. Đọc văn bản *Dòng "Sông Đen"* và trả lời các câu hỏi:

- Thuyền trưởng Nê-mô có thái độ như thế nào khi tiếp đón các nhân vật? Vì sao tác giả cảm thấy khó hiểu về con người ông ta?
- Tác giả đã quan sát và nghiên cứu điều gì trên bản đồ thế giới? Vì sao hải lưu "Sông Đen" (Kuroshio) lại đặc biệt?
- Phòng khách của tàu Nau-ti-lon có gì đặc biệt khiến các nhân vật kinh ngạc?
- Các nhân vật đã có những cảm xúc và suy nghĩ gì khi quan sát cảnh biển qua ô kính tàu?
- Qua đoạn trích, em hiểu gì về cuộc sống và thế giới mà thuyền trưởng Nê-mô đang sống?

Câu 9. Đọc văn bản *Xưởng Sô-cô-la* và trả lời các câu hỏi:

- Tác phẩm thuộc thể loại gì?
- Tác phẩm kể theo ngôi thứ mấy?
- Những cảnh đẹp trong xưởng được giải thích như thế nào?
- Chi tiết nào trong văn bản khiến em ấn tượng nhất? Vì sao?
- Hãy tưởng tượng em đang ở một thế giới không có ô nhiễm môi trường và mô tả về cảnh vật, cuộc sống sinh hoạt ở thế giới đó.

Câu 10. Đọc văn bản *Một ngày của Ích-chi-an* và trả lời các câu hỏi:

- Ích-chi-an có những đặc điểm gì đặc biệt so với con người bình thường?
- Tác giả đã sử dụng những hình ảnh thiên nhiên nào để miêu tả vẻ đẹp của biển sau cơn giông? Nêu tác dụng của những hình ảnh ấy.
- Theo em, tại sao Ích-chi-an lại thích rong chơi ngoài biển hơn là về nhà sớm?
- Em học được điều gì từ hành động cứu giúp các sinh vật bị sóng đánh dạt vào bờ của Ích-chi-an?
- Nếu được sống như Ích-chi-an, em sẽ chọn làm gì trong một ngày ở biển và vì sao?

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1:****Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các từ ngữ, chi tiết đặc sắc

Lời giải chi tiết:

- Người dân làng gọi con voi là “Ông Một”.
- Hành động đó thể hiện tình cảm sâu sắc, lòng trung thành và sự luyến tiếc của con voi đối với người quản tượng – người đã chăm sóc, yêu thương nó như người thân.
- Bởi vì niềm vui đoàn tụ với con voi thân thiết đã khiến ông như sống lại những tháng ngày đầy ý nghĩa, tràn đầy yêu thương và gắn bó, xua tan cảm giác cô đơn, già nua.
- Em sẽ cảm thấy xúc động và cảm phục vì con voi có tình cảm sâu sắc với người quản tượng, biết nhớ ơn và luôn tìm về mái nhà xưa dù người ấy đã mất. Câu chuyện thể hiện tình cảm thiêng liêng giữa muôn loài.
- Em rút ra rằng khi con người đối xử chân thành, yêu thương và tôn trọng muôn loài, thì chúng cũng biết đáp lại bằng lòng trung thành, sự gắn bó và biết ơn sâu sắc. Tình cảm không chỉ có ở con người mà còn hiện diện ở cả động vật.

Câu 2:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các từ ngữ, chi tiết đặc sắc

Lời giải chi tiết:

- Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính: tự sự
- Theo đoạn trích,
 - Khi sống trong giếng, ếch tưởng bầu trời bên ngoài bé bằng cái vung và nó thì oai như một vị chúa tể.
 - Khi ra ngoài nó ngang nhiên đi lại, nhâng nháo đưa mắt nhìn lên bầu trời chẳng thèm để ý tới xung quanh.
- Gợi ý:
 - Hình ảnh con ếch ẩn dụ cho những người có kiến thức nông cạn nhưng tự phụ.
 - Hình ảnh giếng ẩn dụ cho không gian hẹp, sự hạn hẹp về hiểu biết.
 - Hình ảnh bầu trời ẩn dụ cho thế giới rộng lớn, tri thức vô hạn.
- Bài học:
 - Sống trên đời không nên tự cao tự đại, không coi ai ra gì.
 - Biển học vô biên, luôn có thái độ tích cực, ham học hỏi và khiêm tốn.

Câu 3:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các từ ngữ, chi tiết đặc sắc

Lời giải chi tiết:

- Người đi trước đã trèo lên cây trôn.
- Gấu dí mũi vào tai người này, người mãi rồi bỏ đi vì tưởng là xác chết.
- Vì anh ta biết gấu không ăn xác chết nên giả chết để bảo vệ mình.
- Câu nói thể hiện bài học về lòng trung thành và sự chân thành trong tình bạn, phê phán những người chỉ nghĩ đến bản thân khi gặp nguy hiểm.
- Em học được rằng tình bạn thật sự phải được xây dựng trên sự đồng cam cộng khổ, sẵn sàng giúp đỡ nhau lúc khó khăn, và không nên đặt niềm tin vào những người chỉ biết lo cho bản thân.

Câu 4:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các từ ngữ, chi tiết đặc sắc

Lời giải chi tiết:

- Cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay và bác Tai.
- Vì họ cho rằng lão Miệng không làm gì mà chỉ ngồi ăn, còn họ thì phải làm việc vất vả quanh năm để nuôi lão.
- Họ trở nên mệt mỏi, uể oải, mất sức sống; không còn khỏe mạnh và linh hoạt như trước.
- Mỗi người trong một tập thể đều có vai trò và nhiệm vụ riêng, không nên phân bì, ganh tị mà cần đoàn kết, hợp tác với nhau để cùng phát triển.
- Em có thể đề xuất một cuộc trò chuyện thẳng thắn với lão Miệng để hiểu rõ vai trò của nhau, thay vì ngừng làm việc đột ngột.

Câu 5:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các từ ngữ, chi tiết đặc sắc

Lời giải chi tiết:

- Ông nội yêu thích nét đẹp bình dị, hài hòa với thiên nhiên; ưa thích nhà năm gian hai chái, có hàng cau và khoảng xanh quanh nhà.
- Vì cây cau gắn bó mật thiết với ngôi nhà và đời sống hằng ngày, hiện diện trong nhiều sinh hoạt văn hóa, mang ý nghĩa tình thân và trở thành biểu tượng của sự gắn bó, kỷ ức tuổi thơ, bài học sống trong gia đình.
- Câu nói thể hiện người cháu học được từ cây cau bài học sống ngay thẳng, trung thực, biết vươn lên trong cuộc sống như dáng cây cau vươn cao, thẳng tắp.
- Câu nói thể hiện niềm tin, hi vọng của ông nội vào thế hệ sau và sự phát triển tốt đẹp của gia đình, dòng họ. Nó cho thấy ông là người sống tình cảm, có tầm nhìn xa và coi trọng giá trị truyền thống.

e. Em học được rằng cần trân trọng những giá trị truyền thống từ gia đình và quê hương, biết gìn giữ kỷ niệm, sống tình cảm, chân thành và có trách nhiệm với những di sản tinh thần ông bà để lại.

Câu 6:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các từ ngữ, chi tiết đặc sắc

Lời giải chi tiết:

a. Họ phải vượt qua rừng rậm tối tăm, đầm lầy nguy hiểm, bão tố dữ dội, cây cối ngăn lối; đoàn người kiệt sức, oán trách và định giết Đan-kô.

b. Vì Đan-kô yêu thương mọi người, muốn cứu họ khỏi hiểm nguy; khi bị hiểu lầm và đe dọa, anh vẫn hy sinh thân mình, dùng trái tim cháy rực soi sáng con đường dẫn họ ra khỏi tăm tối.

c. Biểu tượng cho lòng dũng cảm, sự hy sinh cao cả, lý tưởng sống vì người khác, ánh sáng của niềm tin, tình yêu thương và tinh thần dẫn đường cho cộng đồng.

d. Họ vui sướng được cứu sống nhưng không nhận ra sự hy sinh to lớn của Đan-kô, thờ ơ và vô tâm. Điều này phê phán sự ích kỷ, vô ơn, đồng thời làm nổi bật sự cao cả của Đan-kô.

e. Cần sống dũng cảm, biết hy sinh vì tập thể, không ngại gian khó. Đồng thời học cách trân trọng, biết ơn những người đã hy sinh vì mình, không vô cảm trước cái tốt.

Câu 7:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các từ ngữ, chi tiết đặc sắc

Lời giải chi tiết:

a. Vì trái tim cậu chính là nơi cất giấu kho báu mà cậu tìm kiếm. Trái tim cũng phản ánh ước mơ, khát vọng và cảm xúc thật của cậu.

b. Trái tim khi thì kể nỗi nhớ nhung, khi xúc động trước vẻ đẹp sa mạc, lúc lại sợ hãi không đạt được ước mơ. Có khi nó vui vì đã có tình yêu, có vàng, nhưng cũng lo sẽ đau khổ hoặc chết trước khi đến đích.

c. Cậu cảm thấy mệt mỏi, bối rối, cho rằng trái tim "giờ chứng", muốn bỏ cuộc. Nhưng vẫn cố gắng lắng nghe và học cách hiểu nó.

d. Ông khuyên rằng không thể làm trái tim im lặng, nên hãy hiểu và chấp nhận nó. Ông cũng nói: “Sợ đau khổ còn đau đớn hơn chính sự đau khổ”, và chưa ai đau khổ vì theo đuổi ước mơ chân thật.

e. Đoạn trích ca ngợi hành trình theo đuổi ước mơ, khẳng định tầm quan trọng của việc lắng nghe và thấu hiểu trái tim, vượt qua sợ hãi để sống đúng với khát vọng và lý tưởng của mình.

Câu 8:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các từ ngữ, chi tiết đặc sắc

Lời giải chi tiết:

- a. Thuyền trưởng Nê-mô tiếp đón lạnh lùng nhưng chu đáo, không bắt tay ai. Tác giả thắc mắc về lai lịch, quốc tịch và lý do ông ta căm ghét loài người, vì con người này rất bí ẩn và có quá khứ không rõ ràng
- b. Tác giả quan sát các hải lưu lớn trên bản đồ và chú ý đến hải lưu Kuroshioa (Sông Đen) vì nó chạy từ vịnh Bengal, qua eo Malacca, dọc bờ biển châu Á đến quần đảo Aleut. Hải lưu này ấm áp và có màu xanh thẫm, khác với nước đại dương lạnh.
- c. Phòng khách có các ô kính lớn nhìn ra biển sâu, ánh sáng pha lê chiếu rọi, tạo nên cảnh biển đẹp tuyệt vời, như một bể nuôi cá khổng lồ với nhiều loại cá tự do bơi lội.
- d. Họ rất say mê và ngạc nhiên trước vẻ đẹp kỳ diệu của biển sâu, quên hết giận dữ và lo lắng, cảm thấy như đang ở trong một thế giới thần tiên.
- e. Thuyền trưởng Nê-mô sống trong một thế giới đặc biệt dưới đại dương, nơi có nhiều bí mật thâm kín mà ông ta khám phá, tách biệt với thế giới loài người trên mặt đất.

Câu 9:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các từ ngữ, chi tiết đặc sắc

Lời giải chi tiết:

- a. Xưởng Sô-cô-la thuộc thể loại truyện khoa học viễn tưởng
- b. Xưởng Sô-cô-la được kể theo ngôi thứ ba
- c.
 - + Từng giọt của con sông đều là sô-cô-la nóng chảy thượng hảo hạng
 - + Chỗ này đủ sô-cô-la để “đổ đầy bồn tắm trong cả nước và tất cả các bể bơi”
 - + Các đường ống hút sô-cô-la và tải đến tất cả các xưởng khác trong nhà máy: “hàng ngàn lít mỗi giờ”
 - + Con thác thì “nhào trộn”, “khuấy đảo”, “đập và giã” sô-cô-la
 - + Điều đặc biệt là các bụi cây cỏ đều ăn được.
- d.
 - Chi tiết ẩn tượng: Chi tiết cỏ và cây hoa mao lương vàng có thể ăn được
 - Giải thích: Cho thấy sự tài năng của ông Quon-cơ. Ông không chỉ tạo ra một hệ thống sản xuất sôcôla hoàn mỹ mà ông còn nghiên cứu và tạo ra những sản phẩm mới và hoàn toàn khác biệt. Mọi thứ dường như đều có thể biến thành có thể đối với ông, ngay từ cỏ cây, hoa lá cũng có thể biến thành đồ ăn.
- e. Thế nào một thế giới không bị ô nhiễm. Với tôi, đó là một thế giới trong lành nơi mọi sinh vật được tự do phát triển một cách lành mạnh. Thế giới đó sẽ không có mùi khói thải ra từ các phương tiện giao thông, hay từ các nhà máy xí nghiệp, sẽ không có những dòng sông đen hay những những con sông chết. Một thế giới không ô nhiễm là một thế giới không có núi rác chồng chất, không có hiệu ứng nhà kính, trái đất không nóng lên từng ngày, băng bắc cực không tan... Ở thế giới đó, con người có ý thức hơn về bảo vệ môi trường. Đó quả là một thế giới tốt đẹp biết nhường nào.

Câu 10:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các từ ngữ, chi tiết đặc sắc

Lời giải chi tiết:

a. Ích-chi-an có thể thở bằng cả phổi và mang, bơi lặn như cá, sống hòa hợp với biển cả. Anh có kính đặc biệt, chân nhái và có thể đi qua đường hầm ngập nước ra biển.

b. Tác giả miêu tả cầu vồng, ánh nắng, mảng trời xanh, sóng biển xanh biếc, không khí trong lành...

Tác dụng: Làm nổi bật vẻ đẹp tươi mới, tràn đầy sức sống của biển sau bão, đồng thời thể hiện sự gắn bó và niềm vui sống của Ích-chi-an giữa thiên nhiên.

c. Vì Ích-chi-an yêu thiên nhiên, cảm thấy tự do, hạnh phúc và gắn bó với biển cả, cá heo và các sinh vật biển. Biển là không gian lý tưởng của anh – nơi anh thấy được là chính mình.

d. Em học được lòng nhân ái, yêu thương và ý thức bảo vệ môi trường, biết giúp đỡ những sinh vật yếu đuối, sống có trách nhiệm và chan hòa với tự nhiên.

e. Gợi ý: Em sẽ bơi cùng cá heo, khám phá san hô, giúp đỡ sinh vật bị mắc cạn, vì em yêu biển và muốn trải nghiệm cảm giác được sống tự do, gần gũi với thiên nhiên như Ích-chi-an.